

Số: /BQLKKTCK-DN

Lạng Sơn, ngày tháng 11 năm 2023

V/v báo cáo tình hình xuất nhập  
khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu  
trên địa bàn tỉnh ngày 31/10/2023

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Thông báo số 741/TB-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về Kết luận của đồng chí Hồ Tiến Thiệu, Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp đánh giá tình hình xuất khẩu hàng hóa; Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn (Ban Quản lý) tổng hợp, báo cáo tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh ngày 31/10/2023 như sau:

### **1. Tình hình chung tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh**

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan trong ngày 31/10/2023 là **1.212** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **361** xe (Gồm: 227 xe hoa quả, 134 xe hàng khác).

+ Số phương tiện nhập khẩu: **851** xe (Gồm: 848 xe hàng, 03 xe mới).

- Số phương tiện chờ hàng hóa xuất khẩu tồn tính đến 20 giờ 00 ngày 31/10/2023 là **142** xe (Gồm: 110 xe hoa quả, 32 xe mặt hàng khác), giảm 44 xe so với tối ngày 30/10/2023.

### **2. Tình hình chi tiết tại các cửa khẩu**

#### **2.1. Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị**

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là: 714 xe, trong đó:

+ Số phương tiện chờ hàng xuất khẩu: **122** xe (Gồm: 50 xe hoa quả, 72 xe mặt hàng khác).

+ Số phương tiện nhập khẩu: **592** xe (Gồm: 589 xe hàng, 03 xe mới).

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **0** xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 30/10/2023 đến 20h00 ngày 31/10/2023): **105** xe (Gồm: hoa quả, mặt hàng khác).

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 31/10/2023 là **31** xe, gồm: 25 xe hoa quả và 06 xe mặt hàng khác.

#### **2.2. Cửa khẩu phụ Tân Thanh**

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **413** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **216** xe (Gồm: 177 xe hoa quả, 39 xe mặt hàng khác).

+ Số phương tiện có hàng nhập khẩu: **197** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **0** xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 30/10/2023 đến 20h00 ngày 31/10/2023) là: **185** xe (Gồm: Hoa quả, mặt hàng khác).

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 31/10/2023 là **94** xe, gồm: 85 xe hoa quả - *container lạnh* và 09 xe mặt hàng khác.

### **2.3. Cửa khẩu chính Chi Ma**

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **75** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **13** xe mặt hàng khác.

+ Số phương tiện có hàng nhập khẩu: **62** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **0** xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 30/10/2023 đến 20h00 ngày 31/10/2023): **12** xe mặt hàng khác.

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 31/10/2023 là: **12** xe mặt hàng khác.

### **2.4. Cửa khẩu phụ Cốc Nam**

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **10** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **10** xe mặt hàng khác.

+ Số phương tiện có hàng nhập khẩu: **0** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **0** xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 30/10/2023 đến 20h00 ngày 31/10/2023): **10** xe mặt hàng khác.

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 31/10/2023 là: **0** xe.

### **2.5. Cửa khẩu phụ Na Hình**

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **0** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **0** xe mặt hàng khác.

+ Số phương tiện có hàng nhập khẩu: **0** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **0** xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 30/10/2023 đến 20h00 ngày 31/10/2023): **05** xe mặt hàng khác.

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 31/10/2023 là: **05** xe.

### **2.6. Cửa khẩu quốc tế Ga Đồng Đăng**

- Số toa hàng xuất khẩu: **02** toa.

- Số toa hàng nhập khẩu: **24** toa.

Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn trân trọng báo cáo./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (để BC);
- Các Sở, ngành: CT, TT&TT, GTVT, NgV, Cục Hải quan, BCH BDBP tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- VP, các PCM, TTQLCK;
- Trang TTĐT Ban Quản lý;
- Lưu: VT, DN.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Hoàng Khánh Duy**